

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 2009

BÁO CÁO

CÔNG TÁC GIÁM SÁT, KIỂM TRA CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM NĂM 2008

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên họp ngày 28/03/2008 thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Tổng Công ty cổ phần xây dựng điện Việt Nam năm 2008.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009, nội dung kiểm soát như sau :

I- CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ QUẢN LÝ :

Năm 2008, hệ thống qui chế quản lý của Tổng Công ty đã hoàn thiện đầy đủ. Bên cạnh đó, Lãnh đạo Tổng Công ty cũng có chủ trương chỉ đạo các phòng, ban nghiệp vụ và phối hợp chỉ đạo các công ty thành viên chủ động theo dõi, rà soát, sửa đổi, bổ sung, đảm bảo nội dung hoạt động quản lý từng lĩnh vực luôn phù hợp với cơ chế chính sách của Nhà nước tại từng thời điểm nhằm đáp ứng công tác quản lý sản xuất, kinh doanh.

II- HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH:

- Năm 2008, Hội đồng quản trị tổ chức 8 cuộc họp, đã thông qua các nội dung quan trọng, như : tìm kiếm việc làm; các giải pháp sản xuất, kinh doanh ; công tác nhân sự; chuyển nhượng dự án, vốn góp đầu tư ;... các cuộc họp đều có biên bản và ban hành Nghị quyết đầy đủ theo các nội dung đã thống nhất thông qua. Các hoạt động của Hội đồng quản trị được tiến hành đúng luật định, Điều lệ tổ chức, hoạt động của Tổng Công ty và Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Tổ chức chỉ đạo, điều hành sản xuất, kinh doanh của Tổng Giám đốc và Ban điều hành Tổng Công ty theo đúng nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm và quyền hạn đã xác định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty và Quy chế hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc. Năm 2008, trước những khó khăn chung, Tổng giám đốc đã tích cực chỉ đạo kiện toàn, hợp lý hóa tổ chức sản xuất, nâng cao chất lượng bộ máy làm việc; giữ vững và phát huy tốt mối quan hệ làm việc giữa các bộ phận nghiệp vụ chuyên môn ở Tổng Công ty, giữa Công ty mẹ và Công ty thành viên;

Các hoạt động kinh tế phục vụ sản xuất, kinh doanh Tổng Giám đốc chỉ đạo, điều hành thực hiện đúng luật định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và hệ thống qui chế quản lý nội bộ.

- Kết quả quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc và Ban điều hành, cụ thể:

1) Hoạt động sản xuất kinh doanh: Năm 2008, hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty đạt được như sau:

- Doanh thu và thu nhập khác đạt: 334,831 tỷ đồng

Trong đó:

- + Doanh thu hoạt động xây lắp: 117,456 tỷ đồng;
- + Doanh thu sản xuất công nghiệp: 82,177 tỷ đồng;
- + Doanh thu hoạt động khách sạn, dịch vụ: 26,698 tỷ đồng;
- + Doanh thu hoạt động tài chính: 36,379 tỷ đồng;
- + Doanh thu hoạt động khác: 72,121 tỷ đồng;

- Lợi nhuận : - 4,579 tỷ đồng

Năm 2008, chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận của Tổng Công ty chưa đạt so với kế hoạch đề ra, do nguyên nhân khách quan chủ yếu sau :

+ Tình hình chung của nền kinh tế có tác động xấu đến hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty như: Lạm phát tăng cao, lãi suất huy động vốn có giai đoạn lên tới 21%/năm, làm cho chi phí lãi vay trong năm 2008 lớn (47,916 tỷ đồng), gấp 2,5 lần so với năm 2007, theo đó chi phí đầu vào như nhiên liệu, sắt thép, xi măng, nhân công... cũng đều tăng rất cao;

+ Một số công trình Tổng Công ty đấu thầu trúng thầu trong năm 2007 chuyển qua không thể triển khai thi công do giá thực tế tăng quá cao so với dự toán và giá trúng thầu; một số công trình trúng thầu có sử dụng nguồn vốn của WB với giá trị trên 246 tỷ đồng như: Trạm biến áp 220/110 KV Sóc Trăng, 04 gói cung cấp cột thép ĐZ 500KV Phú Mỹ - Sông Mây ; Sông Mây - Tân Định ; Phú Lâm - Ô Môn phải bỏ thầu vì WB không chấp nhận điều chỉnh giá theo quy định của chính phủ Việt Nam;

+ Chính sách thắt chặt tín dụng tiền tệ để chống lạm phát của Ngân hàng Nhà nước đã làm cho việc huy động vốn phục vụ kinh doanh của Tổng Công ty gặp rất nhiều khó khăn, vì vậy đã có ảnh hưởng không nhỏ đến việc tổ chức thi công các công trình cũng như các dự án của Tổng Công ty;

+ Do khó khăn huy động vốn nên một số dự án đầu tư kinh doanh căn hộ, văn phòng cho thuê và các dịch vụ tổng hợp tại Thành phố Hồ Chí Minh không thể tiếp tục triển khai để sớm hoàn thành đưa vào kinh doanh hoặc có thể chuyển nhượng thu hồi vốn theo như kế hoạch.

2) Hoạt động đầu tư vốn:

Năm 2008 là năm hết sức khó khăn cho tất cả các doanh nghiệp nói chung, cho Tổng Công ty nói riêng. Để có vốn phục vụ kinh doanh, trả nợ gốc và lãi vay cho Ngân hàng, ngày 23/12/2008 Tổng Công ty đã quyết định thoái vốn 100% vốn đầu tư tại hai Công ty con, cụ thể :

- Chuyển nhượng 11.365.412 cổ phần có giá gốc là 113,654 tỷ đồng tại Công ty CP đầu tư và thương mại VNECO Hà Nội với giá trị chuyển nhượng 125,658 tỷ đồng, lãi 12,004 tỷ đồng;

- Chuyển nhượng 1.700.000 cổ phần có giá gốc 170 tỷ đồng tại Công ty CP Địa ốc và XD Phúc Nguyễn với giá trị chuyển nhượng bằng giá gốc là 170 tỷ đồng;

Như vậy, đến cuối năm 2008, đầu tư tại các đơn vị trong tổ hợp còn lại 236,573 tỷ đồng, chiếm 74% vốn điều lệ.

Trong năm 2008, tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên cũng gặp khó khăn chung, hiệu quả kinh doanh tại các đơn vị đạt thấp, nhiều đơn vị thua lỗ, cổ tức bình quân thu được trên vốn chỉ đạt 3,58%. Trong năm 2008 Tổng Công ty trích lập dự phòng đầu tư tại một số đơn vị thua lỗ là 36,849 tỷ đồng.

Vấn đề đầu tư tài chính, Ban kiểm soát có một số ý kiến như sau:

- Tổng Công ty cần lưu ý cơ cấu giữa tài sản và nguồn vốn được phản ánh trên Báo cáo tài chính để có biện pháp cân đối lại việc sử dụng các nguồn vốn nhằm tránh áp lực tài chính trong thanh toán nợ .

- Tổng Công ty có chủ trương đầu tư vốn lớn để tạo điều kiện cho một số đơn vị tăng năng lực cạnh tranh về tài chính trong đấu thầu là cần thiết, tuy nhiên trong thời gian tới Tổng Công ty cần cân nhắc mức vốn đầu tư hợp lý tại các đơn vị nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

- Với ưu thế cổ đông lớn, Tổng Công ty cần tham gia tích cực hơn trong việc hỗ trợ tham gia tổ chức tốt bộ máy quản lý tại các đơn vị nhằm điều hành kinh doanh tốt, bảo đảm phát huy hiệu quả vốn đầu tư của Tổng Công ty.

3) Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản và dự án:

Trong năm 2008, dự án Khách sạn Green Plaza Đà Nẵng đã hoàn thiện và đã tổ chức quyết toán vốn đầu tư, một số dự án khác tạm ngừng thi công do tình hình tài chính khó khăn, chỉ duy trì và tăng cường hoàn thiện hồ sơ đầu tư tại một số dự án hiện có để triển khai khi đủ điều kiện.

Ngoài ra, Tổng Công ty chủ trương chuyển nhượng một số dự án có vốn đầu tư lớn ngoài năng lực hiện có của Tổng Công ty để thu hồi vốn, cụ thể : chuyển nhượng hoàn thành dự án thủy điện ARoàng tại tỉnh Thừa Thiên-Huế cho Công ty điện lực 3, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển nhượng dự án thủy điện Sông Chò tại tỉnh Khánh Hoà cho Công ty Cổ phần Sông Chò; chuyển nhượng dự án thủy điện Đắc Pring, thủy điện Chalval cho Công ty điện lực 3; hoàn thiện việc chuyển nhượng lại phần vốn góp liên doanh đầu tư dự án tại đường Nguyễn Văn Trỗi, TP Hồ Chí Minh cho các bên đối tác liên doanh với giá trị chuyển nhượng phần vốn gốc là 163,714 tỷ đồng, phần chi phí sử dụng vốn trong thời gian hợp tác liên doanh được các bên đối tác thống nhất thanh toán cho Tổng Công ty 41,626 tỷ đồng, việc chuyển nhượng phần vốn thuộc dự án liên doanh này đã mang lại lợi nhuận cho Tổng Công ty là 13,993 tỷ đồng.

Trong năm 2008, vốn đầu tư xây dựng cơ bản của Tổng Công ty chủ yếu tại một số dự án như sau:

- Khách sạn Green Plaza: 102,903 tỷ đồng;

- Khu dân cư VNECO tại thị trấn Tân Túc, Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh là: 45,408 tỷ đồng;

- Vốn hợp tác đầu tư dự án tại đường Nguyễn Văn Trỗi, TP Hồ Chí Minh là: 111,480 tỷ đồng;
- Siêu thị Green Mart tại đường Hoàng Văn Thái, Đà Nẵng: 17,640 tỷ đồng;
- Khu cao ốc văn phòng tại đường Nguyễn Thị Minh Khai, TP Hồ Chí Minh: 21,208 tỷ đồng;
- Khu đô thị mới Phú Mỹ Thượng tại tỉnh TT Huế: 1,901 tỷ đồng;
- Khu phân lô nhà ở tại đường Nguyễn Chánh, phường Hoà Khánh, Đà Nẵng: 2,005 tỷ đồng;

Trong đó, giá trị vốn hoá lãi vay vào các dự án trong năm 2008 nêu trên là 90,568 tỷ đồng.

Vốn hóa lãi vay được coi là khoản chi phí có ảnh hưởng đáng kể đến việc nâng cao hiệu quả của dự án sau đầu tư, vì vậy đề nghị Tổng Công ty xem xét, sớm có giải pháp đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, tổ chức khai thác nhằm giảm thiểu khoản chi phí này.

4) Tình hình công nợ phải thu, phải trả tại 31/12/2008:

- *Phải thu khách hàng:*

+ Phải thu từ các chủ đầu tư thuộc Tập đoàn Điện lực Việt nam phân khối lượng xây lắp (bao gồm khối lượng, bảo hành và chờ quyết toán) là : 58,937 tỷ đồng, đến 31/03/2009 đã thu được: 3,784 tỷ đồng, còn lại : 55,153 tỷ đồng. Số tiền còn lại này là các khoản giữ lại theo thỏa thuận trong hợp đồng, khả năng thu hồi rất khó khăn;

+ Trả trước cho người bán cuối năm là 704,425 tỷ đồng, trong đó chủ yếu là các khoản trả trước cho các đối tác để mua đất thực hiện dự án tại TP Hồ Chí Minh như: Mua đất dự án tại Thị Trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh 310 tỷ đồng; mua đất tại đường Nguyễn Thị Minh Khai, TP Hồ Chí Minh 115,728 tỷ đồng; vốn gốc hợp tác đầu tư dự án tại đường Nguyễn Văn Trỗi, TP Hồ Chí Minh (dự án này đã chuyển nhượng cho bên đối tác) là 163,714 tỷ đồng; trả trước cho các đơn vị trong tổ hợp VNECO là 95,741 tỷ đồng....

+ Nợ khác phải thu 138,239 tỷ đồng, phải thu về chi phí lãi vay thỏa thuận khi chuyển nhượng dự án tại đường Nguyễn Văn Trỗi, TP HCM là 41,626 tỷ đồng; phải thu chuyển nhượng cổ phần tại Công ty VNECO Hà Nội và Cty địa ốc Phúc Nguyễn là 17,497 tỷ đồng (đến nay đã thu được 14,0 tỷ đồng); phải thu khác ngắn hạn tại các đơn vị trong tổ hợp VNECO là 70,914 tỷ đồng...

+ Phải thu dài hạn: 126,703 tỷ đồng. Chủ yếu là các khoản phải thu về vốn đầu tư tài sản cố định, đầu tư dự án hoàn thành tại các đơn vị trong tổ hợp VNECO.

- *Phải trả khách hàng:*

+ Phải trả cho khách hàng là: 52,587 tỷ đồng, đến thời điểm 31/03/2009 đã thanh toán cho khách hàng 13,547 tỷ đồng, phải trả còn lại 39,040 tỷ đồng, khoản phải trả chủ yếu là mua vật tư thi công; khối lượng thi công xây lắp của các thầu phụ và phần giá trị phải thanh toán cho nhà thầu thi công dựng Khách sạn Green

Plaza Đà Nẵng, phải trả, nộp khác 40,084 tỷ đồng, trong đó lãi trái phiếu quý 4/2008 là 12,828 tỷ đồng; nợ cổ tức 2007 và tiền lãi phát sinh của SCIC là 15,478 tỷ đồng.

5) Tình hình huy động vốn, sử dụng vốn tại thời điểm 31/12/2008:

- *Tình hình huy động vốn:*

- + Nguồn vốn chủ sở hữu : 317,606 tỷ đồng;
- + Nguồn vốn vay ngắn hạn của các Ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố Đà Nẵng: 284,605 tỷ đồng;
- + Nguồn vốn được tài trợ từ vay dài hạn của các Ngân hàng thương mại: 437,006 tỷ đồng
- + Nguồn vốn đầu tư từ việc phát hành trái phiếu DN là: 500 tỷ đồng.

- *Tình hình sử dụng vốn trung và dài hạn:*

- + Vốn đầu tư tài chính vào các Công ty con, Công ty liên kết: 236,573 tỷ đồng;
- + Vốn đầu tư các dự án, công trình (bao gồm cả mua đất để thực hiện đầu tư dự án): 979,637 tỷ đồng
- + Vốn trong thanh toán từ việc chuyển nhượng dự án liên doanh tại đường Nguyễn Văn Trỗi, TP Hồ Chí Minh: 222,839 tỷ đồng.

Qua việc huy động vốn và sử dụng vốn, Ban Kiểm soát có một số ý kiến như sau:

Để tăng vốn cho sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh doanh, Tổng Công ty cần tập trung ưu tiên thu hồi các khoản công nợ phải thu, đặc biệt các khoản phải thu có giá trị lớn như:

- Thu về giá trị chuyển nhượng dự án liên doanh tại đường Nguyễn Văn Trỗi: 205,340 tỷ đồng;
- Thu giá trị còn lại từ chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP Địa ốc Phúc Nguyễn và Công ty CP VNECO Hà Nội: 3,499 tỷ đồng;
- Thu từ khối lượng các công trình xây lắp điện, sản xuất công nghiệp từ các chủ đầu tư: 55,153 tỷ đồng.
- Thực hiện cơ cấu lại tỷ lệ vốn đầu tư tài chính tại một số đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư trong thời gian tới.

6) Công tác quản lý tài sản:

Nhìn chung công tác quản lý sử dụng tài sản trong Tổng Công ty thực hiện tốt, đúng quy định, tuy nhiên, hiện tại còn một số tài sản trong kho không cần dùng, chưa cần dùng theo báo cáo kiểm kê tại 0 giờ ngày 01 tháng 01 năm 2009, đề nghị Lãnh đạo Tổng Công ty có kế hoạch xử lý để thu hồi vốn.

7) Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước:

Trong năm 2008, Tổng Công ty đã hoàn thành kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế, phí, lệ phí... với Nhà nước tại Thành phố Đà Nẵng và các địa phương khác.

8) Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính:

Theo sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008, HĐQT đã lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh là đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng Công ty và Báo cáo Hợp nhất của tổ hợp VNECO, đến ngày 31 tháng 3 năm 2009 công việc kiểm toán đã hoàn thành, đơn vị kiểm toán đã ban hành báo cáo công nhận kết quả kinh doanh của Tổng Công ty trong năm 2008 như đã công bố trên.

9) Công tác công bố thông tin trên thị trường chứng khoán:

Là đơn vị niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán tập trung, Tổng Công ty đã chấp hành thực hiện tốt công tác công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 38/2007/TT-BTC ngày 18/04/2007 của Bộ Tài Chính. Năm 2008, Tổng Công ty đã lập và công bố đầy đủ các thông tin tài chính và các hoạt động liên quan khác theo quy định. Tuy nhiên do chậm trễ trong việc lập báo cáo tài chính tại các công ty con đã ảnh hưởng đến việc công bố thông tin báo cáo tài chính hợp nhất quý 4/2008 là phải gia hạn, đề nghị Tổng Công ty có biện pháp nhằm khắc phục việc chậm lập và nộp báo cáo tài chính tại các đơn vị trong tổ hợp để công tác lập báo cáo hợp nhất của tổ hợp đúng thời gian quy định.

III- CÔNG TÁC TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI :

Năm 2008, do có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban điều hành Tổng Công ty để thực hiện đầy đủ nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát của mình đối với các hoạt động quản lý, điều hành của Tổng Công ty, nên trong năm qua, Ban kiểm soát không tiếp nhận một khiếu nại nào liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Tổng Công ty, đến quyền lợi của cổ đông và người lao động, kể cả đơn thư đề nghị, kiến nghị thay đổi phương pháp quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban điều hành Tổng công ty cũng như hoạt động của Ban kiểm soát từ phía cổ đông và người lao động .

Trên đây, là nội dung công tác kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động quản lý, điều hành sản xuất, kinh doanh của Tổng công ty Cổ phần xây dựng điện Việt Nam năm 2008.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông ./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
(Đã ký)
Hồ Bá Thân